

Đọc Lại Bài Thơ "LE LAC" Của Lamartine, Các Bản Dịch Sang Thơ Việt Và Bản Dịch Sang Tiếng Anh

Phạm Trọng Lệ

(*Thân tặng các bạn đồng môn CVA-59*)

Năm 1958, trong một giờ Pháp văn tại trung học Chu Văn An Sài Gòn, tôi được giáo sư Lê Trung Nhiên, một vị thầy Pháp văn uyên bác, khả kính, giảng cho cả lớp đệ nhị ban toán nghe bài thơ Le Lac của Alphonse de Lamartine. Bài thơ bất hủ và lời giảng của thầy Nhiên đã mở óc cho tôi về tính lãng mạn của thơ Pháp thế kỷ 19. Năm 1979, tôi được đọc bản dịch bài thơ này sang thơ Việt của cụ Tô Giang Tử Nguyễn-Quang-Nhạ. Năm 2000, chúng tôi có bản dịch bài thơ này sang thơ Việt của cụ Trần-Mai-Châu trong tập thơ dịch in năm 1996. Mới đây chúng tôi cũng được đọc bài dịch sang thơ Việt của cụ Hà-Bình-Trung trong tập thơ dịch Hoa Thơm tái bản năm 2003, và bản dịch của Ông Lê- Lãng-Nhân trên Website. Chúng tôi cũng đọc bản dịch bài thơ này sang tiếng Anh của giáo sư kiêm thi sĩ Andrea Moorhead trong tập hợp tuyển The Norton Anthology of World Masterpieces (1999), ấn bản thứ 7, tập 2, trang 629-631, và bài dịch sang tiếng Anh của Ông Thomas D. Le trên Website cùng với ông Lê-Lãng-Nhân, ghi chú bên dưới. [Hiện tôi thiếu bài dịch của Tchya Đái Đức Tuấn, xưa chúng tôi có nhưng bị thất lạc.] Mới đây tôi lại nhận được một bản dịch của bài thơ này do Cụ Bùi-Thạnh dịch từ năm 1943, mà theo Bà Bùi- Thanh thì lúc đó dịch giả 25 tuổi, đang là sinh viên ở Paris. Như vậy trong 5 bản dịch sang thơ Việt, bản của cụ Bùi-Thạnh là bản dịch sớm hơn cả.

Bài viết này, trước hết, nhằm mục đích giới thiệu bài thơ bất hủ của Lamartine cùng những bản dịch sang tiếng Việt và tiếng Anh để các bạn trẻ thông thạo Anh ngữ có dịp thưởng thức một áng văn-chương tiêu-biểu của thơ lãng-mạn Pháp mà những học-sinh chương-trình Việt hay Pháp trước 1975 đã học. Riêng tôi, để nhớ lại những ngày học bậc trung học với thầy Nhiên. Hai nữa, để độc giả quen với Pháp ngữ có dịp thưởng-thức các bài dịch sang Việt ngữ của nhiều dịch giả. Đây cũng là một cơ-hội để chúng tôi học hỏi những cách chuyển dịch khéo-léo từ những dịch giả của bài thơ này.

* Chú thích về bài “Le Lac” và Lamartine và lối thơ alexandrine:



*Chân dung Alphonse de Lamartine
do họa sĩ Henri Decaisne vẽ, đặt tại viện bảo tàng Mâcon, Pháp.
(Ghi chú của Ban Biên Tập)*

Thi sĩ Pháp Alphonse de Lamartine sinh ngày 21 tháng 10, năm 1790 tại Mâcon, Pháp; chết ngày 28 tháng 2, năm 1869 tại Paris. Sinh trong một gia đình quý phái, khi còn niên thiếu, Lamartine đã thông thạo tiếng Anh, Đức và văn chương cổ-điển, và bắt đầu làm thơ từ năm 18 tuổi. Ông chịu ảnh-hưởng của những nhà văn thơ lãng-mạn như Jean-Jacques Rousseau,

Chateaubriand và Goethe. Tác-phẩm *Méditations poétiques* (1820), gồm 24 bài thơ, trong đó bài *Le Lac* có tựa "Ode au lac de Bourget" là bài thứ 10, đưa ông lên hàng thi-sĩ đầu tiên tên tuổi trong phong-trào thơ lãng-mạn trong văn-chương Pháp. Ông được bầu vào Hàn-lâm-viện năm 39 tuổi.

Năm 26 tuổi, ông có một mối tình lớn. Ông gặp và yêu nàng Julie Charles lúc đó về dưỡng bệnh lao tại thị-trấn có suối nước nóng Aix-les-Bains trong vùng Savoie. Aix-les-Bains cách hồ Bourget 10 cây số về hướng Nam. Hồ Bourget thuộc vùng Savoie, rộng 45 cây số vuông, dài 18 cây số, cách Paris 553 cây số về phía Đông-nam. Đó là năm 1816. Hai người yêu nhau tha thiết và hẹn năm sau sẽ gặp lại trong cảnh hồ Bourget. Nhưng Julie đau nặng không đến được. Tháng 8 năm 1817, Lamartine đến thăm hồ. Bốn tháng sau, thì nàng chết vào tháng 12, năm 1817. Đến hồ Bourget một mình, Lamartine nhớ lại những kỷ niệm cùng người tình chèo thuyền năm trước, và sáng tác bài "*Le Lac*", bài thơ nổi tiếng trong văn-chương lãng-mạn Pháp. Vắng người tình ở hồ Bourget, thi sĩ thốt lên những lời tâm-sự với hồ, và nói với thời-gian, nơi ghi kỷ-niệm hai người.



Hồ Clairvaux, thị xã Clairvaux, Pháp
(Suối tâm của Ban Biên Tập)

Bài thơ "*Le Lac*" có giọng trữ tình, tha thiết, hợp với nhịp thơ 12 âm tiết alexandrine (tiếng Pháp, alexandrin) là thể thơ cổ-diễn mà mỗi câu có 12 âm tiết (syllables), khi đọc, nhấn nhẹ vào nhịp nhì, và thường ngưng ở giữa câu, ở âm tiết thứ 6, gọi là caesura (tiếng Pháp, césure). Bài "*Le Lac*" có 16 đoạn, mỗi đoạn 4 câu, câu 1, 2 và 3, mỗi câu có 12 âm tiết;

câu 4 có 6 âm tiết. Hệ thống vần là abab, tức là câu 1 và câu 3, câu 2 và câu 4 vần với nhau. Như William Rees dẫn giải trong *French Poetry 1820-1950*, pp. xxix-xxxii, mỗi câu thơ alexandrine--thể thơ bắt đầu từ giữa thế kỷ 17 và nay vẫn được dùng-- chia làm hai nửa là "hemistich", là thể thơ lý tưởng khi cần diễn tả những tình trạng bi kịch khó xử như kịch của Corneille. Bài *Le Lac* có hơi thơ buồn, lướt nhẹ của một bài bi-ca, và trong thơ lại có nhạc nhờ những phụ âm nhẹ và trùng âm (assonance) và những chỗ hơi biến đổi của chỗ ngắt caesura, như câu:

Dans la nuit éternelle emportés sans retour.
(Swept into eternal night without return)

[Vất dòng (enjambment, enjambement) từ "éternelle" sang "emportés" chứ không ngưng ở giữa như những câu alexandrine cổ-diễn (alexandrins classiques).]

Trong thí dụ bên dưới, hai câu 3 (gồm 12 âm tiết), và câu 4 (gồm 6 âm tiết) đọc liền một hơi như một câu thơ dài 18 âm tiết.

Ne pourrons-nous jamais sur l'océan des ages
Jeter l'ancre un seul jour?

Cứ như thế, mỗi đoạn thơ tuy có 4 câu mà như chỉ có hai phần: phần dưới 18 âm tiết như một câu thơ dài không ngưng ở cuối câu số 3. Kết quả là hơi thơ cho người đọc cảm được cái buồn ứ đọng rồi tràn ra như "bình bạc vờ":

- Ở phần giữa bài thơ, kể từ đoạn 6 đến hết đoạn 9, (trong ngoặc kép) là lời của nàng Julie Charles ("et la voix qui m'est chère"), nên hình thức có thay đổi: 12-6-12-6. Ở đây những lời Julie nói với thời-gian được nhân cách hóa:

"Ô temps, suspends ton vol! et vous, heures propices,
Suspendez votre cours!
Laissez-nous savourer les rapides délices
Des plus beaux de nos jours!... "

"Thời gian hỡi, xin ngừng cánh lại,
Tháng ngày ơi, chớ vội vàng trôi !

Để ta hưởng trọn niềm vui,
Những ngày đẹp nhất cuộc đời trần gian."
(TMC)

Hay ở một bản dịch khác:

Dừng bay thời khắc giờ oi!
Dừng cho ta hưởng mùi đời mong manh.
(BT)

- Dàn bài thơ:

Bài thơ gồm 16 đoạn. mỗi đoạn 4 câu, tổng cộng 64 câu, vần abab.

- 5 đoạn đầu: thi sĩ nói với hồ được nhân cách hoá.
- 4 đoạn tiếp (từ đoạn 6 đến đoạn 9): lời nàng Julie Charles nài-nỉ với thời gian.
- 3 đoạn kế (đoạn 10-12): lời thi sĩ nói với thời-gian.
- 4 đoạn cuối (đoạn 13-16): thi sĩ nói với cảnh hồ chung quanh: hốc đá, gió, trăng, thiên nhiên bền mãi, hình-ảnh của vũ-trụ--nhìn rộng ra: cảnh hồ là nhân chứng cho tình yêu của hai người, mong-manh trước sự bền vững, trẻ mãi của thiên-nhiên. Thiên-nhiên là nơi duy nhất lưu giữ được vết tích của một mối tình; thiên nhiên là hình ảnh không già của tạo hóa. Thời-gian cứ trôi, mà đời người thì giới hạn. Thi sĩ muốn hồ là chứng-nhân cho mối tình của hai người.

- Nhận xét về mấy bản dịch:

Ngoài những bản dịch xuôi của William Rees và Anthony Hartley, bài dịch sang thơ Anh của Andrea Moorhead rất xất nghĩa, giữ được nhịp thơ, và hồn thơ của bản tiếng Pháp. Bản dịch của Thomas D. Le còn thỉnh thoảng lại có vần. Để tiện so sánh các bản dịch tiếng Việt, chúng tôi trình-bày như sau: trước hết là (A) nguyên bản bài Le Lac; sau đó là (B) bản dịch sang tiếng Anh của Moorhead; tiếp theo đó, trong phần so sánh, chúng tôi in (C) bản dịch của Tô-Giang-Tử viết tắt là

TGT; (D) bản dịch của Trần-Mai-Châu viết tắt là TMC; và (E) bản dịch của Hà-Bình-Trung (HBT); (F) bản dịch của Lý-Lãng-Nhân viết tắt (LLN); và (G) bản dịch của Bùi-Thanh, viết tắt (BT) ; và sau cùng là nhận xét sơ về hai bản dịch sang thơ Anh.

A. Nguyên Bản Pháp Ngữ

Le Lac

*Ainsi, toujours poussés vers de nouveaux rivages
Dans la nuit éternelle emportés sans retour,
Ne pourrons-nous jamais sur l'océan des âges
Jeter l'ancre un seul jour?*

*Ô lac! l'année à peine a fini sa carrière,
Et près des flots chéris qu'elle devait revoir,
Regarde! je viens seul m'asseoir sur cette pierre
Où tu la vis s'asseoir!*

*Tu mugissais ainsi sous ces roches profondes;
Ainsi tu te brisais sur leurs flancs déchirés:
Ainsi le vent jetait l'écume de tes ondes
Sur ses pieds adorés.*

*Un soir, t'en souvient-il? nous voguions en silence;
On n'entendait au loin, sur l'onde et sous les cieux,
Que le bruit des rameurs qui frappaient en cadence
Tes flots harmonieux.*

*Tout à coup des accents inconnus à la terre
Du rivage charmé frappèrent les échos;
Le flot fut attentif, et la voix qui m'est chère
Laisse tomber ces mots:*

*"Ô temps, suspends ton vol! et vous, heures propices,
Suspendez votre cours!
Laissez-nous savourer les rapides délices
Des plus beaux de nos jours!"*

*"Assez de malheureux ici-bas vous implore:
Coulez, coulez pour eux;
Prenez avec leurs jours les soins qui les dévorent;
Oubliez les heureux.*

*"Mais je demande en vain quelques moments encore,
Le temps m'échappe et fuit;
Je dis à cette nuit: "Sois plus lente"; et l'aurore
Va dissiper la nuit.*

*"Aimons donc, aimons donc! de l'heure fugitive,
Hâtons-nous, jouissons!
L'homme n'a point de port, le temps n'a point de rive;
Il coule, et nous passons!"*

*Temps jaloux, se peut-il que ces moments d'ivresse,
Où l'amour à longs flots nous verse le bonheur,
S'envolent loin de nous de la même vitesse
Que les jours de malheur?*

*Hé quoi! n'en pourrions-nous fixer au moins la trace?
Quoi! passés pour jamais? quoi! tout entiers perdus?
Ce temps qui les donna, ce temps qui les efface,
Ne nous les rendra plus?*

*Éternité, néant, passé, sombres abîmés,
Que faites-vous des jours que vous engloutissez?
Parlez: nous rendrez-vous ces extases sublimes
Que vous nous ravissez?*

*Ô lac! rochers muets! grottes! forêt obscure!
Vous que le temps épargne ou qu'il peut rajeunir,
Gardez de cette nuit, gardez, belle nature,
Au moins le souvenir !*

*Qu'il soit dans ton repos, qu'il soit dans tes orages.
Beau lac, et dans l'aspect de tes riantes coteaux,
Et dans ces noirs sapins, et dans ces rocs sauvages
Qui pendent sur tes eaux!*

*Qu'il soit dans le zéphyr qui fémit et qui passe,
Dans les bruits de tes bords par tes bords répétés,
Dans l'astre au front d'argent qui blanchit ta surface
De ses molles clartés!*

*Que le vent qui gémit, le roseau qui soupire,
Que les parfums légers de ton air embaumé,
Que tout ce qu'on entend, l'on voit ou l'on respire,
Tout dise: "Ils ont aimé!"*

Lamartine (viết 1817; in 1820)

B. Bản dịch sang thơ Anh của Moorhead

The Lake

And thus, forever driven towards new shore,
Swept into eternal night without return,
Will we ever, for even one day, drop anchor
On time's vast ocean?

O lake! Only a year has now gone by,
(Note: lẽ ra phải dịch là scarcely gone by)
And to these dear waves she would have seen again,
Look! I'm returning alone to rest on the very rock
Where you last saw her rest!

Then as now, you rumbled under these great rocks;
Then as now, you broke against their torn flanks;
The wind hurling the foam from your waves
Onto her adored feet.

One evening, you recall? We drifted in silence;
Far off on the water and under the stars hearing
Only the rhythmic sound of oars⁽¹⁾ striking
Your melodious waves.

[⁽¹⁾ *nguyên văn chữ rameurs là người chèo thuyền, nên
rowers thì đúng hơn là oars, mái chèo]*

Suddenly strains of unknown on earth
Echoed from the enchanted shore;
The water paid heed, and the voice so dear
To me spoke these words:

"O time, suspend your flight! and you, blessed hours,
Suspend your swift passage,
Allow us to savour the fleeting delights
Of our most happy days!

So may wretched people beseech you:
Flow, flow quickly for them;
Take away the cares devouring them;
Overlook the happy.

But I ask in vain for just a few more moments,
Time escaping me flees;
While I beg the night: 'Slow down,' already
It fades into the dawn.

Then let us love, let us love! And the fleeting hours
Let us hasten to enjoy.
We⁽²⁾ have no port, time itself has no shore;
It glides by, and we pass away."

[⁽²⁾ Chữ "We" trong câu này nên dịch là "Man" thì đúng nghĩa hơn với chữ "L'homme" trong nguyên bản.]

Jealous time, will these moments of such intoxication,
Love flooding us with overwhelming bliss,
Fly past us with the same speed
As dark and painful days?

What! Will we not keep at least the trace of them?
What! They are gone forever? Totally lost?
This time that gave them and is obliterating them,
Will it never return them to us?

Eternity, nothingness, past, somber abysses,
What are you doing with the days you swallow up?

Speak, will you ever give back the sublime bliss
You stole from us?

O lake! silent rocks! shaded grottoes! dark forest!
You whom time can spare or even rejuvenate,
Preserve, noble nature, preserve from the night
At least the memory!

May it live in your peace, may it be in your storms,
Beautiful lake, and in the light of your glad shore⁽³⁾,
And in these tall dark firs and in these savage rocks,
Overhanging your waves.

[⁽³⁾ "riants coteaux" William Rees và Anthony Hartley dịch là "laughing hillsides;" Thomas D. Le dịch là "smiling hills" sát nghĩa hơn là "glad shore.")

May it be in the trembling zephyr passing by,
In the endless sounds that carry from shore to shore
In the silver faced star that whitens your surface
With its softened brilliance.

May the moaning wind and sighing reed,
May the delicate scent of your fragrant breeze,
May everything that we hear and see and breathe,
Awaken the memory of—their love!

Note: This remarkably faithful translation that retains the lyrical and philosophical voice of Lamartine was done by Andrea Moorhead, cited below. Ở đoạn 1 có một ẩn dụ, (metaphor), "l'océan des âges" (nguyên nghĩa: biển thời-gian) đã được dịch là "bể trần" (TGT); "biển đời" (TMC); "biển cả thời-gian" (LLN); và "bể đời" (BT).

Một ẩn dụ nữa: l'astre au front d'argent, ở đoạn 15:

"Dans l'astre au front d'argent qui blanchit ta surface"
"De ses molles clartés!"

Nguyên nghĩa: vì tinh tú mặt bạc, ý nói mặt trăng, đã được dịch là:

Trong vàng ngọc thỏ râu canh
Tỏa làn ánh bạc long lanh mặt hồ.
(TGT)

Đẹp sao ánh nguyệt chan hòa,
Lung linh trải xuống mặt hồ đêm sâu.
(TMC)

Mong sao mặt nước vàng trắng sáng
Tia chiếu mềm như những ánh ngân.
(HBT)

Vàng trắng soi trắng bạc mặt hồ thơ
Lung linh sáng sủa mềm lơi là ngọn
(LLN)

Trong cung nguyệt bạc long lanh
Vi lau than thở buồn tanh âu sầu.
(BT)

CÁC BẢN DỊCH SANG THƠ VIỆT

C. Bản dịch của Tô Giang Tử (1979)

Hồ Bourget

Bị lôi cuốn trong đêm vô tận,
Bến xa xăm lặn đặng khôn về.
Bể trần ngày tháng hôn mê,
Mệnh mông sông gió, khó bề bỏ neo!

Năm vừa hết, vừa theo dĩ vãng,
Hồ thân ơi! bóng dáng nằng đâu?
Sóng hồ như giục cơn sầu,
Ta ngồi đá cũ, trước sau không nằng!

Như năm trước, hồ than hộc đá,
Sóng dập dùi vẫn phá sừng non.
Gió xưa bọt nước đưa dồn,
Tràn lên ngón ngọc, gót son, chân ngà!...

Hồ nhớ không? đôi ta chèo lặng,
Giữa đêm khuya thanh vắng: nước, trời.

Tiếng chèo khoan nhặt, thuyền trôi,
Đề chừng đợt sóng chơi vui nhịp hòa.

Bỗng giọng hát như xa trái đất,
Dội xuống hồ, phảng phất âm vang.
Sóng im để thính tiếng vàng,
Những lời tuyệt diệu do nàng reo đây:

"Thời gian hỡi! ngưng bay, ngời cánh,
Giờ vui ơi, hãm mạnh đừng trôi!
Đề ta tận hưởng phúc trời,
Những ngày vui nhất cuộc đời ái ân.

"Biết bao kẻ trên trần đau khổ,
Mong thời gian cất đỡ lo âu;
Thời gian hãy toại nguyện cầu,
Đề riêng kẻ sướng, hưởng lâu, hưởng bền!

"Ta nài xin hưởng thêm chút nữa,
Mà thời-gian kèn cựa cứ đi:
Đêm nay ta muốn hãm ghì,
Bình minh vội tới, sá gì lời van!

"Hãy yêu đi! yêu tràn, yêu gấp!
Kéo thời-gian dồn dập cứ quay!
Phù sinh nhân thế đã bày,
Thời gian không bền vững vậy cuốn ta!"

Thời gian ghen, giữ đà quay tít,
Ta hân hoan, khăng khít say sưa!
Thời gian sao chẳng lượng vừa,
Ngày sầu trôi mạnh, đề chừa ngày vui?

Sao ta chịu dập vùi mất tích,
Chịu để cho thú thích mất tăm?
Thời gian sao cứ dăm dăm,
Chưa cho hưởng thụ đã nhằm xóa mau?

Hỡi vĩnh cửu! vực sâu! quá khứ!
Hỡi hư vô! hãy thử nói đi:
Các người lôi cuốn làm chi,
Những giờ hạnh phúc lâm ly tuyệt vời?

Hỡi hồ rộng! núi đồi cam điếc!
Hỡi hang sâu, rừng biếc âm u!
Thời gian bồi dưỡng, dung từ,
Hãy lưu kỷ niệm dạ du cảnh này!

Ngày yên lặng hay ngày giông tố,
Hồ chớ quên, chớ bỏ dấu xưa!
Đồi tươi, thông hắc, đá trơ,
Cùng hồ ghi khắc ngàn thu mối tình.

Ghi trong gió rung rinh nhẹ thổi,
Đập bên bờ phản dội âm thanh.
Trong vầng ngọc thô thô canh.
Tỏa làn ánh bạc long lanh mặt hồ.

Hỡi gió rú, sậy xô than vãn,
Hỡi hương thơm bay tản hơi lành!
Những chi hơi ngát, hình, thanh.
Đừng quên: "Họ tạc mối tình nơi đây!"

(Trong Tuyển Tập Thi Phẩm, pp. 357-359)



*Hồ Bourget vùng Aix-les-Bains, Pháp
(Sưu tầm của Ban Biên Tập)*

D. Bản dịch của Trần Mai Châu (1996)

Hồ

Đêm tăm tối, thuyền trôi, trôi mãi,
Hết bờ gần lại đến bến xa,
Biển đời ngàn thuở phôi pha,
Bỏ neo sao chẳng chờ ta một ngày.

Hồ hỡi hồ, nơi này hẹn ước,
Một năm trời mong được gần ai.
Đến đây cánh cũ u hoài,
Minh ta ngồi đó hỏi người xưa đâu ?

Vẫn như trước, ào ào sóng vỗ,
Sườn đá cao, nước đổ râm ran.
Lại thêm trận gió bạt ngàn,
Tùng tung bọt trắng lên bàn chân yêu.

Hồ còn nhớ một chiều cô tịch,
Ta cùng nàng dong chiếc thuyền trôi.
Chỉ nghe êm ả dưới trời,
Tiếng chèo hòa tiếng nước trôi nhịp nhàng.

Bồng văng vẳng tiếng vàng ảo diệu,
Bờ say sưa khắp nẻo vang ngân.
Lắng nghe sóng nước tần ngần,
Lời ai một ước mấy phần cảm thương.

"Thời gian hỡi, xin ngừng cánh lại,
Tháng ngày ơi, chớ vội vàng trôi!
Đề ta hưởng trọn niềm vui,
Những ngày đẹp nhất cuộc đời trần gian!

"Trái đất này trăm ngàn kẻ khổ,
Rủ lòng từ, giúp họ trôi mau;
Trôi theo mọi nỗi ưu-sầu,
Còn người hạnh phúc, yêu cầu quên đi!

"Nhưng uống công nần nì ít phút,
Giờ yêu thương vùn vụt bỏ ta;
Mong đêm chậm chậm đừng qua,
Chân mây thoát đã sáng lò bình minh.

"Hãy yêu đi, yêu nhanh, hưởng vội!
Có chi bền mà mãi mộng mơ!
Bờ chẳng đợi, bến không chờ;
Con người ta với thì giờ qua mau."

Thời-gian hồi, cứ sao hờn ghét,
Tiếng yêu thương tha thiết, ngọt ngào!
Cứ sao cùng với đón đau,
Vui kia lại cũng qua cầu lãng quên?

Sáng mới cho, chiều liền lấy lại,
Vội chia lia, vừa mới bên nhau.
Ta đành mắt hửn rồi sao,
Thời-gian còn có khi nào trả ta?

Ồi hằng cửu, hư vô, quá vãng.
Vực thăm sâu nuốt chừng thảng ngày.
Làm gì? Xin bảo ta ngay,
Niềm vui nhân thế đặt bày cướp không?

Hồ với núi, với rừng, với động,
Cùng thiên nhiên cuộc sống không già.
Xin gìn giữ hộ cho ta,
Bền lâu kỷ niệm những giờ chung vui!

Cho ta nhớ cảnh trời giông tố,
Cảnh hồ yêu say ngủ an bình.
Rừng thông xám, lá đời xanh,
Bao hòn đá tảng chênh vênh cạnh hồ!

Cho ta nhớ ù ù gió thổi,
Tiếng bờ gợn vọng tới bờ xa.
Đẹp sao ánh nguyệt chan hòa,
Lung linh trải xuống mặt hồ đêm sâu!

Gió rên xiết, cùng lau than thở,
Cùng hương thơm lan tỏa nơi nơi.
Cầu xin tất cả chung lời:
“Hai người ấy đã một thời yêu nhau.”

(Trong Thơ Pháp Thế Kỷ XIX, pp. 12-17.)

Nhận xét:

Chúng tôi cũng có thêm hai bản dịch sang thơ Việt. Một là của thi văn sĩ Hà-Bình-Trung in trong tập Hoa Thơm (Phổ Thông, 2003, trang 58-63). Bản dịch của Hà-Bình-Trung dùng thể thơ bảy chữ. Hai là bản dịch của Lý-Lãng-Nhân in trong website <http://geocities.com/tld.geo/lit.html> dùng thể thơ tám chữ. Đây cũng là website để tìm bản dịch sang tiếng Anh của Thomas D. Le (tức là g.s. Lê Duy Tâm, xưa phụ trách huấn luyện giáo-sư Trường Anh-Ngữ Hội Việt Mỹ VAA, ở Sài Gòn.)

E. Bản dịch của Hà Bình Trung:

Hồ Bourget

Trên biển đời mênh mông bến mới
Đêm dài vô tận chẳng về đâu,
Làm sao ta sẽ dừng chân lại
Chỉ một ngày vui âu yếm nhau?

Đêm cùng thảng tận, hồ hồi hồ!
Nàng vắng, ai ngồi đợi sóng xô?
Phiền đá ta ngồi, mi cũng biết
Là nơi nàng đã ghé năm xưa!

Mi đã sóng gào xô hốc đá
Va mình tung bọt trắng bay cao,
Gió đưa bọt nước bay bay nhẹ
Ướt cả chân nàng đẹp xiết bao!

Mi có nhớ chẳng? Chiều bữa ấy
Ta cùng nàng thả mảnh thuyền trôi?
Ta nghe đôi mái chèo khua đầy
Nhịp sóng êm êm dưới cảnh trời.

Chợt nghe vắng tiếng đêm xa lạ
Âm vọng còn vang dội bến hoa.
Sóng bỗng lặng yên như chú ý
Nghe lời âu yếm nhắn từ xa:

"Thời gian ơi! vội vã làm chi!
Ngày đẹp duyên tình xin chớ đi!
Hãy để đôi ta cùng trọn hưởng
Những ngày vui ngắn đượm tình si.

"Mi cứ trôi đi, một số người
Khổ đau đang cầu khẩn mi trôi.
Trôi đi, giúp họ qua đau khổ,
Quên những người yêu xướng⁽⁴⁾ giữa đời.
[(⁽⁴⁾ sường)]

"Những gì ta muốn, mi không đoái
Giờ phút vô tình vẫn lướt trôi.
Ta nhủ đêm đen: xin chậm bước!
Bình minh lại vội lướt qua rồi!

"Yêu nhé, em ơi! Cùng hưởng lạc,
Người ta không bến đỗ đâu em,
Thời-gian không bến bờ trôi giạt,
Ta cũng ngày vui ngắn ngủi thêm."

Thời-gian hồi! tại sao ghen ác,
Giây phút say tình sao chóng qua,
Nhanh tựa bóng câu, nhanh chẳng khác
Những ngày đau khổ của đời ta!

Tại sao dấu vết ngày ân ái
Không thể còn ghi nhớ chút nào?
Không lẽ mất đi là mất cả
Thời-gian sẽ xóa hết hay sao?

Vĩnh cửu, hư không, và dĩ vãng
Khác nào đáy vực tối thâm sâu!
Phải chăng mi đã chôn ngày tháng?
Còn những giờ vui mi để đâu?

Hồ! Núi lặng câm! hang! rừng tối!
Người được thời-gian nương nhẹ tay
Sông trẻ. Xin vì ta giữ lại
Ít ra là kỷ niệm đêm nay.

Mong ước dù sóng yên hồ lặng,
Hoặc khi bão tố, cảnh đời hoa.
Dưới ngàn thông tối, trong ghềnh đá,
Mặt nước in hình bóng hiện ra.

Ước sao lúc run run gió thoảng
Sóng bờ xa dội vọng bãi gần,
Mong sao mặt nước vàng trắng sáng
Tia chiếu mềm như những ánh ngân.

Mong gió xiết, bờ lau thỏn thức
Hương thơm về nhẹ toả hồ sâu.
Cả trời, nghe, lắng, trong hơi thở,
Đều nói: "Ta từng yêu mến nhau!"

(Trong tập **Hoa Thơm, Phổ Thông** in năm 2003, pp. 59-60)

F. Bản dịch của Lý Lăng Nhân (16 September, 2002)

Hồ Ái Ân

Mãi miết trôi nào biết đâu bờ bến,
Trong đêm dài vô tận cuốn miên man.
Có thể nào trên biển cả thời gian,
Neo thuyền lại chỉ một ngày thôi nhỉ?

Này hồ đó! Năm sắp tàn, Đông chí,
Nàng hẹn ta ngồi nghỉ phiến đá này.
Sóng ân tình còn đợi dấu chân gầy,
Sao chỉ có mình ta ngồi một bóng.

Nghe âm hưởng dưới lòng sâu thạch động,
Đá đập chông làn sóng bạc đầy xô.
Bọt nước trôi theo gió cuốn nhấp nhô,
Sóng dào dạt trên chân nàng trồi mền.

Còn nhớ chẳng khi thuyền ta tách bến,
Bầu trời chiều yên lặng vắng mơ hồ.
Tiếng mái chèo theo nhịp nhẹ nhẹ khua,
Sóng lách tách nước lùa như điệu nhạc.

Chợt có tiếng ngân vang nghe lạ khác,
Dội bên bờ sóng dạt giữa trời thơ.
Giọng nói người yêu dấu tựa trong mơ,
Ứng khẩu mấy lời này còn ghi tạc:

Thời gian hồi! Hãy ngừng bay cánh vạc,
Giờ ái ân hạnh phúc hãy ngừng trôi.
Hãy để ta trọn hưởng những giờ vui,
Của tình ái đẹp tươi ngày hoa mộng.

Kẻ khổ đau dưới trần còn hy vọng,
Giờ trôi qua, qua chóng hết buồn đau.
Hãy ban ân kẻ khổ đỡ ngày nào,
Xin quên hẳn những ai đang hạnh phúc.

Tôi tha thiết khẩn cầu thêm giây phút,
Nhưng thời gian bay hút đã biệt tăm.
Xin đem chậm lại bước âm thầm,
Bình minh hãy xua đêm vào bóng tối.

Hãy yêu nhau, yêu mãi như ngày mới,
Giờ qua mau, đừng đợi, hãy yêu nhau.
Đời không bên, thời gian có bờ đâu,
Giờ trôi mất, đời ta rồi cũng mất.

Thời gian như ghét hờn ai hạnh phúc,
Khi suối tình tràn ngập sóng ái ân.
Nhưng yêu đương hay đau khổ chẳng phân,
Thời gian ấy cũng bay nhanh biến biệt.

Ôi! chỉ còn lại trong ta nuối tiếc,
Đã mất rồi vĩnh biệt cuộc tình qua.
Thời gian cho, thời gian cũng xóa nhòa,
Đâu hoàn lại cho ta ngày đêm ấm.

Thiên thu với hư vô, ôi! vực thăm,
Ngày xưa đi quá khứ đã vùi sâu.
Ôi! phút giây hoan lạc có còn đâu,
Ai trả lại cho ta giờ ân ái.

Kia hồ, động đá im, rừng tối,
Thời gian không biến đổi chỉ thay màu.
Hồi thiên nhiên cảnh đẹp có khi nào,
Xin giữ hộ một đêm đầy kỷ niệm.

Hồ xinh đẹp, đồi xanh như tô điểm,
Lúc lặng im, hay mưa bão cuồng phong.
Rặng thông già tịch mịch đá chập chông,
Cành thông rũ là đà trên sóng nước.

Khi xuân tới, gió xuân êm nhẹ lướt,
Róc rách nghe tiếng sóng vỗ bên bờ.
Vàng trăng soi trắng bạc mặt hồ thơ,
Lung linh sáng sóng mềm lơ là ngọn.

Gió than thở, lau thì thầm mơn trớn,
Hương đêm về nhẹ tỏa khắp không gian.
Cảnh vật quanh đây cảm xúc mơ màng,
Đều lên tiếng: “Họ yêu nhau ngày đó.”

G. Bản dịch của Bùi Thạnh (1943)

Hồ Xưa

Trôi về bến lạ nơi nao.
Trong đêm vô tận đi nào trở lui.
Bể đời người được mấy mươi,
Ta neo lại một ngày thời được không.

Hồ ơi! Năm mới qua xong,
Mà bên sóng đẹp nàng hồng lại đây.
Hồ nhìn! Trên mỏm đá này,
Nàng xưa ngồi đó, ta nay một mình.

Như xưa gằm thét dưới ghềnh,
Hò tung nước xóa tan tàn ven hang.
Gió đùa sóng vỗ chân nàng,
Một chiều, hò nhớ, nhẹ nhàng đôi ta.

Đạo chơi, khoan nhặt xa xa,
Dưới trời, trên nước bao la tiếng chèo.
Sóng êm nhẹ vỗ hoà theo,
Bồng đầu nghe dội cheo leo bến tình.

Du dương huyền ảo cao thanh,
Lắng tai sóng cũng nghiêng mình để nghe.
Giọng kia thân ái đê mê,
Hát lên trầm bổng tí tê mấy lời:

Dừng bay, thời khắc giờ ơi!
Dừng cho ta hưởng mùi đời mong manh.
Hò, ghềnh cầm, đá, rừng xanh,
Thiên thu còn mãi hay thành xuân tươi.

Non sông đẹp biết mấy mươi,
Khắc ghi chút kỷ niệm người đêm nay,
Dầu, trong khi tịnh khi lay,
Hò xinh trong vẻ đắm say bến bờ.

Trong thông hắc ám, hang trơ,
Đương nghiêng soi xuống nước hồ hững trôi,

Dầu trong gió thoảng từng hồi,
Trong rung động của bờ rồi dội quanh.

Trong cung nguyệt bạc long lanh,
Vi lau than thở buồn tanh âu sầu,
Hương thơm phảng phất đâu đâu,
Đều nghe nhắc: chúng yêu nhau chốn này.

Paris 1943

Bùi Thanh (Bản đánh máy)

- Nhận xét về mấy đoạn dịch:

1. Đoạn thơ số 3 có chữ “*pieds adorés*”:

*Tu mugissais ainsi sous ces roches profondes;
Ainsi tu te brisais sur leurs flancs déchirés:
Ainsi le vent jetait l'écume de tes ondes
Sur ses pieds adorés.*

(Dịch xuôi: Cũng như bây giờ hồ thì thắm dưới những tảng đá sâu nhọn,/hò đập vào sườn đá đã mòn vỡ;/gió thổi tung bọt nước của sóng/vào đôi bàn chân ngà ngọc của nàng.)

Như năm trước, hồ than hốc đá
Sóng dập diu vẫn phủ sườn non.
Gió xưa bọt nước đưa đờn,
Trần lên ngón ngọc, gót son, chân ngà. (TGT)

Vẫn như trước, ào ào sóng vỗ,
Sườn đôi cao nước đổ râm ran.
Lại thêm trận gió bạt ngàn,
Tùng tung bọt trắng lên bàn chân yêu. (TMC)

Mi đã sóng gào xô hốc đá
Va mình tung bọt trắng bay cao,
Gió đưa bọt nước bay bay nhẹ
Ướt cả chân nàng đẹp xiết bao! (HBT)

Nghe âm hưởng dưới lòng sâu thạch động,
Đá chập chồng làn sóng bạc đầy xô.
Bọt nước trôi theo gió cuốn nhấp nhô,
Sóng dào dạt trên chân nàng trù mến. (LLN)

Chữ “*pieds adorés*”: văn-chương Hoa, Việt đã dùng nhiều từ để tả bàn chân người đẹp như chân ngọc, ngón ngọc, gót sen... “bộ bộ sinh liên hoa,” TGT dùng “ngón ngọc, gót son, chân ngà” tăng thêm vẻ đẹp và vẻ quý hơn là “bàn chân yêu,” hay “chân nàng đẹp xiết bao,” hay “chân nàng trù mến.” Nếu trong văn chương Việt đã có những hình ảnh hay thành ngữ ước lệ thì dịch giả có thể chuyển vào, dù là khi làm vậy, thì dùng nhiều chữ hơn và có thể trùng ý.

2. Đoạn số 2 trong bài thơ:

Ô lac! l'année à peine a fini sa carrière
Et près des flots chéris qu'elle devait revoir,
Regarde! je viens seul m'asseoir sur cette pierre
Où tu la vis s'asseoir.

(Dịch xuôi: Hồ ơi! năm chưa hết thì hãy coi! Ta một mình tới
ngồi trên tảng đá này nơi hồ thấy nàng ngồi/ gần những ngọn
sóng thân yêu mà nàng lẽ ra lại thấy lần nữa.)

Năm vừa hết, vừa theo dĩ vãng
Hồ thân ơi! bóng dáng nàng đâu?
Sóng hồ như đục con sâu,
Ta ngồi đá cũ, trước sau không nàng. (TGT)

Hồ hỡi hồ, nơi này hẹn ước,
Một năm trời mong được gần ai.
Đến đây cảnh cũ u hoài,
Mình ta ngồi đó, hỏi người xưa đâu? (TMC)

Đêm cùng tháng tận, hồ hỡi hồ!
Nàng vắng, ai ngồi đợi sóng xô?
Phiên đá ta ngồi, mi cũng biết
Là nơi nàng đã ghé năm xưa! (HBT)

Này hồ đó! năm sắp tàn, Đông chí,
Nàng hẹn ta ngồi nghỉ phiên đá này.
Sóng ân tình còn đợi dấu chân gầy,
Sao chỉ có mình ta ngồi một bóng. (LLN)

Hồ ơi! Năm mới qua xong,
Mà bên sóng đẹp nàng hồng lại đây.
Hồ nhìn! trên mỏm đá này,
Nàng xưa ngồi đó, ta nay một mình. (BT)

Nhận xét: Theo truyện (trong Norton Anthology, footnote 1, p. 630) thì Lamartine gặp nàng Julie Charles vào tháng 10, 1816 ở vùng nước nóng Aix-les-Bains và cùng nàng đến hồ Bourget, và hẹn sang năm sẽ gặp lại. Ông đến hồ Bourget tháng 8, 1817. Lúc đó nàng vì bệnh không đến được. Theo nguyên bản thì “l'année à peine a fini sa carrière” có nghĩa là

chưa tròn được một năm, mà bản LLN thêm cụm từ “đông chí” thì không có trong nguyên bản. Cũng hiểu là câu trên câu đó, dịch giả dùng chữ “nhi” nên dùng chữ “đông chí” cho hợp vần. Một điểm khác là trong năm bản chỉ có 3 bản là bản TGT dịch “cette pierre” là “đá cũ”; bản LLN dịch “phiên đá này”; và bản BT dịch “mỏm đá này”; còn các bản khác bỏ chi tiết quan trọng này, vì “cette pierre” như nhân chứng đã chứng kiến sự hiện-diện của nàng Julie đã đến hồ ngồi trên tảng đá này năm trước. Nhưng nhóm từ “trước sau không nàng” trong bản TGT “Ta ngồi đá cũ trước sau không nàng” không khéo bằng bản TMC “Mình ta ngồi đó, hỏi người xưa đâu?” hay bản BT “Nàng xưa ngồi đó, ta nay một mình.”

3. Ở đoạn số 8:

*Mais je demande en vain quelques moments encore,
Le temps m'échappe et fuit ;
Je dis à cette nuit : « Sois plus lente »; et l'aurore
Va dissiper la nuit.*

(Dịch xuôi: Nhưng ta ước công nài ni xin thêm vài giây phút
nữa; thời gian bỏ ta và cứ bay đi. Ta nói với đêm nay: “Hãy
chậm lại nữa.”; và ban mai sắp vội tới làm ban đêm tan biến.)

Ta nài xin hưởng thêm chút nữa,
Mà thời gian kèn cựa cứ đi:
Đêm nay ta muốn hãm ghì,
Bình minh vội tới, sá gì lời van. (TGT)

Nhưng ước công nài nì ít phút,
Giờ yêu thương vùn vụt bỏ ta.
Mong đêm chậm chậm đừng qua,
Chân mây thoát đã sáng lòe bình minh. (TGT)

Nhận xét: hai từ ngữ ‘kèn cựa’ và ‘hãm ghì’ của bản TGT rất gợi cảm. Chữ ‘kèn cựa’ gợi được ý ghen tuông trong cụm từ ‘temps jaloux’ sẽ thấy ở đoạn 10 bên dưới. Câu ‘Chân mây thoát đã sáng lòe bình minh’ của bản TMC rất hay.

4. Đoạn số 9:

*Aimons donc, aimons donc! de l'heure fugitive,
Hâtons-nous, jouissons;
L'homme n'a point de port, le temps n'a point de rive;
Il coule, et nous passons!*

(Dịch xuôi: Vậy thì chúng ta hãy yêu đi, vậy hãy yêu nhau đi!/Hãy yêu nhanh, hãy hưởng vội những giờ trôi nhẹ !/Con người không có bến, thời gian chẳng có bờ/thời gian trôi và chúng ta cũng trôi qua.)

Hãy yêu đi, yêu tràn, yêu gấp!
Kéo thời gian dồn dập cứ quay!
Phù sinh nhân thế đã bày,
Thời gian không bến vững vậy cuốn ta! (TGT)

Hãy yêu đi, yêu nhanh, hưởng vội!
Có chi bền mà mãi mộng mơ.
Bờ chẳng đợi, bến không chờ,
Con người ta với thì giờ qua mau. (TMC)

Yêu nhé, em ơi, cùng hưởng lạc,
Người ta không bến đỗ đâu em.
Thời gian không bến bờ trôi giạt,
Ta cũng ngày vui ngắn ngủi thêm. (HBT)

Hãy yêu nhau, yêu mãi như ngày mới,
Giờ qua mau, đừng đợi, hãy yêu nhau.
Đời không bến, thời gian có bờ đâu,
Giờ trôi mất, đời ta rồi cũng mất. (LLN)

Nhận xét: Câu thơ nhiều người thuộc lòng “L’homme n’a point de port, le temps n’a point de rive” chỉ có bản của TMC (Bờ chẳng đợi, bến không chờ), và bản LLN (Đời không bến, thời gian có bờ đâu) đã dịch trong cùng một câu để giữ được tính cách cân đối, nhịp nhàng và tương ứng của thể thơ alexandrine trong nguyên bản. [bờ/bến; chẳng/không; đợi/chờ]. Nhóm chữ “phù sinh nhân thế” trong bản TGT tả được tính cách ngắn ngủi và mong manh của đời người

(Cao Bá Quát: “Ba vạn sáu nghìn ngày là mấy/Cảnh phù du trông thấy cũng nực cười.”)

5. Đoạn cuối: Hãy xem các dịch giả dịch câu cuối của bài thơ:

*Que le vent qui gémit, le roseau qui soupire,
Que les parfums légers de ton air embaumé,
Que tout ce qu'on entend, l'on voit ou l'on respire,
Tout dise: “Ils ont aimé !”*

(Dịch xuôi: Hãy để tiếng gió gào rên xiết, những cây lau than thở,/ làn không khí thơm nhẹ,/ hãy để những gì ta nghe, cảnh vật ta thấy, hay thờ,/ hãy để mọi vật nói rằng: “Nơi này họ đã yêu nhau !”).

Hỡi gió rít, sậy xô than vãn!
Hỡi hương thơm bay tán hơi lành
Những chi hơi ngát, hình, thanh,
“Đừng quên họ tạc mối tình nơi đây.” (TGT)

Gió rên xiết, cùng lau than thở,
Cùng hương thơm lan tỏa nơi nơi.
Cầu xin tất cả chung lời
“Hai người ấy đã một thời yêu nhau.” (TMC)

Mong gió xiết, bờ lau thỏn thức,
Hương thơm về nhẹ tỏa hồ sâu.
Cả trời nghe, lắng, trong hơi thở,
Đều nói: “Ta từng yêu mến nhau!” (HBT)

Gió than thở, lau thì thầm mơn trớn
Hương đêm về nhẹ tỏa khắp không gian
Cảnh vật quanh đây cảm xúc mơ màng
Đều lên tiếng: Họ đã yêu ngày đó ! (LLN)

Trong cung nguyệt bạc long lanh,
Vi lau than thở buồn tanh âu sầu,
Hương thơm phảng phất đâu đâu,
Đều nghe nhắc chúng yêu nhau chốn này (BT)

=> Câu cuối bài thơ các dịch giả đều dịch trọn vẹn ý nghĩa câu Tout dise: “Ils ont aimé!” nhưng bản TGT dùng chữ “tạc” trong “Đừng quên họ đục mỗi tình nơi đây” gọi hình hơn cả.



Hồ Antre vùng Villa d'Héria, Pháp
(Sưu tầm của Ban Biên Tập)

Kết luận.

Trong 5 bản dịch, mỗi bản đều diễn đạt nỗ lực của các dịch giả đi gần đến nguyên bản. Về hình thức, bản TGT và TMC dùng thể song thất lục bát, mỗi đoạn có 28 chữ; bản của HBT dùng thể thơ bảy chữ, mỗi đoạn có 28 chữ, nhưng thể thơ này không dẹt ngang như thể lục bát. Bản của LLN dùng thể thơ 8 chữ, mỗi đoạn 32 chữ, có chỗ dư nên dịch giả phải thêm chữ vào cho đủ. Bản của BT dùng lục bát, và lược dịch, vì toàn bài dịch chỉ có 9 đoạn trong khi nguyên bản gồm 16 đoạn. Xem thể thì thấy thể thơ dịch-giả lựa chọn cũng đóng vai trò quan trọng trong việc diễn tả ý nghĩa bài thơ. Bài “Le Lac” dùng thể thơ alexandrine mỗi đoạn 4 câu, mỗi câu 12 vần, có khi lại ngưng ở giữa câu, nên có nhiều chỗ cân đối, nhịp nhàng, hòa điệu với nỗi buồn nhớ của tác giả, và thích hợp với chủ đề thời gian “như bóng câu,” như lời nhận xét của một nhà phê bình không nêu tên nói rằng: “Bài Le Lac của Lamartine đã trở thành một bài thơ bất tử về nỗi lo âu về định mệnh con người, về hạnh phúc, và về tình yêu mong manh trước sự vĩnh cửu của thiên nhiên.”

<<http://romantics.free.fr/Lamartine/html/lelaxplique.html>>

Tóm lại, sau khi chậm rãi đọc nguyên bản, rồi đọc và so sánh những bản dịch, với chút kiên nhẫn, người đọc sẽ thấy những bước trong tiến-trình dịch thuật của mỗi bản dịch và, ở những chỗ dịch hay, người đọc sẽ khâm-phục các dịch-giả.

- Nhận xét về hai bản dịch sang tiếng Anh:
 - Bản Moorhead: Tuy có vài chỗ dịch hơi xa nguyên bản, nhưng tựu trung lột được hồn của bài thơ.
 - Bản Thomas D. Le: Muốn xem nguyên cả bản dịch của gs Lê Duy Tâm, độc giả có thể vào website: <http://geocities.com/tld.geo/lit.html?20072> để xem bản dịch sang tiếng Anh của ông. Bản dịch này, theo nhận xét riêng, có lẽ một phần dựa vào bản dịch của Moorhead và bản dịch xuôi của William Rees, nhưng có ưu-điểm là dịch giả cố gắng thêm vần trong một số đoạn thơ nên tăng thêm âm nhạc cho bài dịch vốn đã có ở nguyên bản.
- Thí dụ ở đoạn số 1:

And thus forever pushed to a newer shore⁽⁵⁾ ,
In the darkness eternal carried ne'er to return,
Will we ever in the ocean of the ages
Cast anchor for one day more⁽⁵⁾ ?
[⁽⁵⁾ Hai chữ shore và more vần với nhau.]

Hay ở đoạn số 6:

“Oh time, suspend your flight! And you, blessed hours⁽⁶⁾ ,
Delay your course!
Let us savor the fleeting delights
Of the happiest days of ours.⁽⁶⁾”
[⁽⁶⁾ Hai chữ hours và ours vần với nhau.]

- Tài liệu Tham Khảo:

Hà, Bình Trung. Hoa Thom. 2nd ed. [Springfield, VA]:
Phổ Thông, 2003.

Hartley, Anthony, trans. The Penguin Book of French
Verse 3: The Nineteenth Century, Baltimore, MD:
Penguin Books, 1957.

Lawall, Sarah and Maynard Marck, eds. The Norton Anthology of World Masterpieces. 7th ed., v. 2. New York: W.W. Norton, 1956, 1999.

Nguyễn, Quang Nhạ (Tô Giang Tử). Tuyển Tập Thi Phẩm. Mclean, VA: Tác giả xuất bản, 1989.

Rees, William, trans. French Poetry 1820-1950. New York: Penguin Books, 1900.

Trần, Mai Châu. Thơ Pháp Thế Kỷ XIX. T.P. HCM: Nhà Xuất Bản Trẻ, 1996.

(Phạm Trọng Lệ, Virginia 12/06/00; sửa lại tháng 10/2007)



Phạm Trọng Lệ - Washington DC, USA (10/2006)
(Ghi chú của Ban Biên Tập)